

Số: 20/QĐ-TA

Mù Cang Chải, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán- Chủ trì phiên họp: Ông Lý A Hờ

2. Thư ký phiên họp: Ông Đào Bá Đạt

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 20/QĐ-TA ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Chang A D**; Giới tính: Nam; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970; Số định danh cá nhân: **015070001329**; Dân tộc: **Mông**; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: **không biết chữ**; Nguyên quán: xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: bản **Tu S**, xã Nậm C, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Tiền án: không; tiền sự: không; Con ông **Chang A T** và bà **Giàng Thị Cờ**. Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông Trương Đăng Hùng- Trưởng phòng LĐ-TBXH huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, có mặt.

2. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái: Ông Giàng A Sinh- kiểm sát viên, có mặt.

*3. Đại diện UBND xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái: Ông **Lò Văn Diên** - **Trưởng** công an xã, có mặt.*

4. Những phiên dịch: ông Thào A Dờ; trú tại tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: **Chang A D** là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroin, hình thức sử dụng là hít; tại phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày

20/01/2023 của Trạm y tế xã Nậm Có thể hiện **Chang A D** nghiện chất ma túy, loại Heroin; sau khi phát hiện **Chang A D** không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy. Do đó, Ủy ban nhân dân xã Nậm Có đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với **Chang A D**.

Tại văn bản đề nghị số **20/ĐN-CNBB** ngày 14/02/2023 và tại phiên họp đại diện phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Mù Cang Chải, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Chang A D** từ 12 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp đại diện chính quyền địa phương có ý kiến: **Chang A D** là người nghiện ma túy, không chịu khó làm ăn, có biểu hiện trộm cắp vặt, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an của địa phương. Đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện tương xứng với hành vi và nhân thân của **Chang A D**.

Tại phiên họp, người bị đề nghị vắng mặt nhưng tại "Bản tường trình" ngày 20/01/2023, **Chang A D** đã thừa nhận có sử dụng ma túy được nhiều năm, đến nay vẫn còn sử dụng, loại ma túy sử dụng là Heroin, hình thức sử dụng là hít, trung bình mỗi ngày 01 lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải đánh giá hồ sơ đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật; Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục trong quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị; bảo đảm cho những người tham gia phiên họp được thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Chang A D** từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải nhận định như sau:

- Tính hợp pháp của hồ sơ:

Hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Chang A D** đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị **Chang A D** đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên họp không có lý do, do đó áp dụng khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (khóa XIII) vẫn tiến hành phiên họp.

- Xét về tính chất, mức độ hành vi vi phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị:

Người bị đề nghị **Chang A D** có nơi cư trú ổn định, qua xét nghiệm của cơ quan Y tế thì **Chang A D** dương tính với chất ma túy, nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hành vi sử dụng ma túy của **Chang A D** không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, vi phạm chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy. Do đó cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện giáo dục **Chang A D** trở thành người có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: không; Tình tiết giảm nhẹ: Không; Nhân thân: Là người nghiện ma túy, không chịu khó làm ăn, có biểu hiện trộm cắp vặt, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Như vậy cho thấy người bị đề nghị có nhân thân xấu.

- Ý kiến đề nghị của Phòng LĐ-TBXH và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp, có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ Điều 95, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, 56, 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 33, 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Khoản 2 Điều 19; các Điều 23, 30, 31, 32 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (khóa XIII).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Chang A D**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970; trú tại: bản **Tu S**, xã Nậm C, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **16 (Mười sáu)** tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng LĐ-TBXH huyện Mù Cang Chải có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phòng LĐ-TBXH huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhân:

- Người bị đề nghị;
- Công an huyện Mù Cang Chải;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái;
- Phòng LĐ-TBXH huyện Mù Cang Chải;
- VKSND huyện Mù Cang Chải;
- UBND xã Nậm Có (03b);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lý A Hờ